

Số: /BC-UBND

Đồng Tháp, ngày 25 tháng 7 năm 2023

**BÁO CÁO**  
**Tình hình kinh tế - xã hội tháng 7 và 07 tháng đầu năm 2023**  
**trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**

Thực hiện Công văn số 3513/VPCP-TH ngày 17/5/2023 của Văn phòng Chính phủ về việc thực hiện báo cáo về tình hình của địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 7 và 7 tháng đầu năm 2023 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, như sau:

**I. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG 7 VÀ 7 THÁNG ĐẦU NĂM 2023**

**1. Triển khai Chương trình phòng, chống dịch bệnh COVID-19, Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội**

Dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp được kiểm soát tốt, công tác truyền thông về phòng, chống dịch bệnh và tiêm chủng vắc xin phòng bệnh COVID-19 tiếp tục được chú trọng thực hiện.

Tình hình triển khai các dự án do Trung ương hỗ trợ theo Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội đạt tiến độ tích cực:

- Dự án Nâng cấp và mua sắm trang thiết bị cho 02 tuyến huyện, tỉnh Đồng Tháp: Đang thi công gói thầu xây lắp và đang mời thầu gói thầu thiết bị. Đối với 03 trạm y tế tuyến xã, đã khởi công vào ngày 12/7/2023. Đồng thời, Thủ tướng Chính phủ đã thông báo danh mục và mức vốn cho các dự án trên và Tỉnh đã ký kết hợp đồng gói thầu xây lắp<sup>1</sup>.

- Dự án xử lý cấp bách sạt lở sông Tiền khu vực xã Tân Mỹ, xã Mỹ An Hưng, huyện Lấp Vò: Trung ương hỗ trợ **290** tỷ đồng. **Tiến độ dự án:** Đang triển khai thi công, đạt khoảng **81%** khối lượng.

- Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Cao Lãnh - An Hữu, giai đoạn 1 (công tác giải phóng mặt bằng): Đã tổ chức chi trả tiền cho người dân theo phương án bồi thường từ cuối tháng 3/2023, đến nay đã chi trả được **516/533** hộ, đạt **96,8%** và đã khởi công ngày 25/6/2023.

Thực hiện chính sách cho vay ưu đãi qua Ngân hàng Chính sách xã hội:

- Dư nợ cho vay theo Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ ước thực hiện đến ngày 13/7/2023 là **358,516 tỷ đồng**, tăng 18,516 tỷ đồng so với tháng trước và

<sup>1</sup> Công văn số 74/TTg-KTTK, ngày 25/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về thông báo danh mục và mức vốn cho các nhiệm vụ, dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

đạt **100% kế hoạch** dư nợ năm 2023 (tăng chủ yếu cho vay nhà ở xã hội theo Nghị định 100/NĐ-CP)<sup>2</sup>.

- Về chính sách cho vay có hỗ trợ lãi suất 2%/năm trong 02 năm (2022 - 2023) theo Nghị quyết số 11/NQ-CP đối với các khoản vay có lãi suất trên 6%/năm: Đến ngày 30/6/2023, đã thực hiện hỗ trợ lãi suất số tiền là **37,05 tỷ đồng** cho **65.743 khách hàng** với **71.615 món vay** được hỗ trợ lãi suất (năm 2022, thực hiện hỗ trợ 15.788 triệu đồng với 52.093 món vay).

- Về chính sách cho vay hỗ trợ lãi suất 2%/năm từ ngân sách nhà nước trong 02 năm (2022 - 2023) đối với khách hàng vay thông qua hệ thống ngân hàng thương mại (theo hướng dẫn Nghị định số 31/2022/NĐ-CP và Thông tư số 03/2022/TT-NHNN): Tính đến ngày 30/6/2023, đã hỗ trợ lãi suất với dư nợ **1.612 tỷ đồng**, so với tháng trước giảm 202 tỷ đồng, tỷ lệ giảm 11,14%, so với cuối năm 2022 tăng 1.152 tỷ đồng (tăng 250,43%).

Thực hiện chính sách miễn, giảm thuế, phí, lệ phí: Đến nay, đã giảm **21,5 tỷ đồng** tiền thuê đất, thuê mặt nước lũy kế đến tháng 04/2023. Giảm 50% mức thuế bảo vệ môi trường (đã giảm **437 tỷ đồng tiền thuế bảo vệ môi trường** đối với xăng dầu lũy kế đến tháng 5/2023).

## 2. Về phát triển kinh tế

### 2.1. Thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới

Tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; tập trung phát triển và xây dựng các chuỗi ngành hàng chủ lực, có tiềm năng, thế mạnh như: Lúa, gạo, hoa kiểng, cá tra, xoài, sen và Đề án Chuyển đổi số ngành nông nghiệp, trọng tâm nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản. Diện tích ứng dụng công nghệ truy xuất nguồn gốc và mã số vùng trồng ngày càng tăng<sup>3</sup>. Nhiều mô hình khuyến nông gắn kinh tế xanh đang được triển khai. Cơ cấu cây trồng, vật nuôi chuyển sang các loại cho giá trị cao. Kết quả đạt được trong tháng như sau:

#### a) Ngành trồng trọt (đến ngày 17/7/2023)

- **Đối với cây lúa:** Vụ Hè Thu đã xuống giống **184.795 ha**, đạt 98,9% kế hoạch, tăng 2% so cùng kỳ; diện tích thu hoạch 107.177 ha. Vụ Thu Đông 2023:

<sup>2</sup> Trong đó: (1) Chương trình cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm: 269 tỷ (không tăng so với đầu năm, do đến hiện tại chưa được NHCSXH Việt Nam hoặc Ngân sách địa phương ủy thác sang để thực hiện cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm theo Nghị quyết số 11/NQ-CP). (2) Cho vay nhà ở Xã hội theo Nghị định 100: 47,5 tỷ đồng, tăng 7,5 tỷ so với đầu năm, đạt 72,3% kế hoạch năm. (3) Cho vay HSSV mua máy tính: 22,6 tỷ đồng, giảm 0,2 tỷ so với đầu năm nguyên nhân hiện nay không còn học trực tuyến, nên nhu cầu vay mua máy tính học tập trực tuyến không còn phát sinh. (4) Cho vay Cơ sở GD mầm non, trường tiểu học ngoài công lập: 872 triệu đồng, không tăng, giảm so với đầu năm.

<sup>3</sup> Tính đến tháng 05/2023, hướng dẫn ứng dụng công nghệ truy xuất nguồn gốc sản phẩm nông sản cho các hợp tác xã, tổ hợp tác, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh: đối với sản phẩm cây ăn trái là 70,86 ha, trong đó 10,0 ha tại huyện Cao Lãnh, 25,3 ha tại thành phố Cao Lãnh, 15,7 ha tại huyện Thanh Bình, 10,1 ha nhân huyện Châu Thành; cam xoài 4,76 ha, mít 05 ha ở thành phố Hồng Ngự. Trên lúa tổng cộng có 143,22 ha, trong đó 66,2 ha tại huyện Tam Nông, 46,1 ha tại huyện Châu Thành, 30,92 ha tại huyện Cao Lãnh.

Lũy kế đến tháng 5/2023, được Cục Bảo vệ thực vật cấp mã số cho 926 vùng trồng, tăng 21 vùng so kỳ báo cáo trước, diện tích: 63.571 ha phục vụ thị trường trong nước và xuất khẩu sang Trung Quốc, Úc, Hoa Kỳ, New Zealand, Hàn Quốc, Nhật Bản, EU, Nga, Singapore, Malaysia, UAE..

Xuống giống được 85.669 ha, đạt 74% so với kế hoạch, lúa chủ yếu ở giai đoạn mạ - trổ chín, giá thành sản xuất dao động 3.268 - 3.643 đồng/kg (giảm 47-254 đồng/kg so với cùng kỳ năm 2022), lợi nhuận dao động 20 - 24 triệu đồng/ha (tăng từ 6,4 - 9,3 triệu đồng/ha so cùng kỳ). Tình hình tiêu thụ lúa so với tháng trước: Giá bán ổn định đối với lúa thường IR50404 và biến động đối với nhóm lúa chất lượng cao, giá nếp ổn định<sup>4</sup>.

**- Đối với hoa màu, cây công nghiệp ngắn ngày:**

*Vụ Hè Thu 2023:* Xuống giống 12.984 ha/13.902,5 đạt 93,4% so với kế hoạch, tăng 7% so cùng kỳ. Diện tích thu hoạch 9.398 ha gồm các loại hoa màu như bắp, bầu, bí, dưa, rau các loại,... *Vụ Thu Đông 2023:* Xuống giống 3.742 ha/7.272 ha đạt 51,46% so với kế hoạch, tăng 69% so cùng kỳ gồm bắp, bầu, bí, dưa các loại.

Giá bán đa số các mặt hàng hoa màu ổn định so với tháng trước<sup>5</sup>. Tình hình tiêu thụ vẫn ổn định. So với cùng kỳ năm 2022, giá bán giảm 1.300 - 32.000 đồng/kg trên các loại hoa màu, giá thành tăng từ 184 - 1.017 đồng/kg. Lợi nhuận giảm từ 2 - 645 triệu đồng/ha.

**- Đối với cây ăn trái:**

Tổng diện tích trồng cây ăn trái là 42.867 ha. Giá bán biến động trên một số mặt hàng trái cây chủ lực do nhu cầu thị trường<sup>6</sup>. Tình hình tiêu thụ ổn định, so với cùng kỳ năm 2022, giá bán các loại trái cây giảm từ 1.000 - 37.500 đồng/kg. Giá thành tăng từ 914 - 2.349 đồng/kg. Lợi nhuận giảm từ 40 - 225 triệu đồng/ha tùy từng loại.

**- Về truy xuất nguồn gốc và mã số vùng trồng:**

Tính đến 30/6/2023, đã hướng dẫn ứng dụng công nghệ truy xuất nguồn gốc sản phẩm nông sản cho các hợp tác xã, tổ hợp tác, doanh nghiệp trên địa bàn Tỉnh: đối với sản phẩm cây ăn trái là 70,86 ha<sup>7</sup>. Trên lúa tổng cộng có 143,22 ha<sup>8</sup>.

Trong tháng 6/2023, có 39 vùng trồng với diện tích 7.639,9 ha được cấp mã số vùng trồng. Lũy kế đến 30/6/2023, Cục Bảo vệ thực vật đã cấp mã số cho 972 vùng trồng với diện tích 72.502,11 ha<sup>9</sup> phục vụ thị trường trong nước và xuất khẩu sang Trung Quốc, Úc, Hoa Kỳ, New Zealand, Nga, Hàn Quốc, Nhật Bản, EU, Nga, Singapore, Malaysia, UAE.

<sup>4</sup> Cụ thể: lúa IR50404 tại ruộng giá 6.600 đồng/kg (ổn định so với tháng trước), Nàng hoa 9 giá 7.050 đồng/kg (giảm 50 đồng/kg so với tháng trước), Đai thơm 8 giá 6.900 đồng/kg (tăng 100 đồng/kg so với tháng trước), Nếp giá 6.500 đồng/kg (ổn định so với tháng trước).

<sup>5</sup> Cụ thể Ổt 28.000 đồng/kg (ổn định so với tháng trước), Bắp ăn tươi 7.000 đồng/kg (ổn định so với tháng trước), Bắp TÀGS 6.800 đồng/kg (tăng 200 đồng/kg so với tháng trước), Khoai môn 15.000 đồng/kg (ổn định so với tháng trước), Khoai lang 10.000 đồng/kg (ổn định so với tháng trước), Sen 15.000 đồng/kg (ổn định so với tháng trước)

<sup>6</sup> Cụ thể xoài cát Chu 17.000 đồng/kg (tăng 2.000 đồng/kg so với tháng trước), xoài cát Hòa Lộc 27.500 đồng/kg (giảm 7.500 đồng/kg so với tháng trước), xoài Tượng da xanh 9.000 đồng/kg (tăng 1.000 đồng/kg so với tháng trước), cam Soàn 15.000 đồng/kg (giảm 2.000 đồng/kg so với tháng trước), Nhân Châu Thành 15.000 đồng/kg (giảm 5.000 đồng/kg so với tháng trước).

<sup>7</sup> Trong đó 10,0 ha tại huyện Cao Lãnh, 25,3 ha tại thành phố Cao Lãnh, 15,7 ha tại huyện Thanh Bình, 10,1 ha nhân huyện Châu Thành; cam xoàn 4,76 ha, mít 05 ha ở thành phố Hồng Ngự

<sup>8</sup> Trong đó 66,2 ha tại huyện Tam Nông, 46,1 ha tại huyện Châu Thành, 30,92 ha tại huyện Cao Lãnh.

<sup>9</sup> Trong đó: cây ăn trái 13.294,25 ha; cây rau màu 1.646,28 ha; cây lúa 57.561,59 ha.

### b) Ngành chăn nuôi

Đến thời điểm hiện tại, tổng đàn gia súc của Tỉnh (kể cả xuất bán) là 111.113 con<sup>10</sup>. Giá thành sản xuất: Từ 49.037 - 96.445 đồng/kg thịt hơi, giá bán: Từ 48.250 - 92.333 đồng/kg thịt hơi. Tình hình tiêu thụ được bảo đảm, nhưng lợi nhuận bình quân giảm so với cùng kỳ 787 - 2.888 đồng/kg, do giá bán thấp trong khi chi phí sản xuất tăng, giá thức ăn tăng 25 - 30% so với cùng kỳ<sup>11</sup>. Trong tháng, ghi nhận 01 ổ dịch tả heo Châu phi tại xã Bình Thành, huyện Thanh Bình, tổng số heo chết tiêu huỷ là 01 con heo nái với tổng trọng lượng là 140 kg.

### c) Ngành nuôi trồng thủy sản

Lũy kế diện tích nuôi thủy sản đến ước đến cuối tháng 7/2023 là 3.576 ha, tăng 1% so cùng kỳ. Sản lượng thủy sản ước hơn 338 nghìn tấn, tăng 7,6% so cùng kỳ, trong đó: Sản lượng cá tra thâm canh đạt gần 286 nghìn tấn, tăng 1,7% so cùng kỳ. Giá thành sản xuất cá tra thịt trắng trung bình 27.338 đồng/kg (tăng 1.202 đồng/kg so với cùng kỳ), lợi nhuận bình quân hơn 75 triệu đồng/ha<sup>12</sup>.

Tình hình dịch bệnh: Chỉ xảy ra cục bộ, không lây lan thành dịch<sup>13</sup>, các đối tượng thủy sản khác như: Tôm càng xanh, thát lát cườm, lươn,... phát triển ổn định<sup>14</sup>.

### d) Về phát triển mô hình hội quán, kinh tế tập thể và xây dựng nông thôn mới, phát triển sản phẩm OCOP

Vai trò kinh tế tập thể trong hợp tác sản xuất và liên kết tiêu thụ tiếp tục được phát huy. Đến ngày 17/7/2023, toàn Tỉnh có **142** hội quán (tăng thêm 03 hội quán<sup>15</sup> so với tháng trước) với **7.182** thành viên, có 35 hợp tác xã thành lập từ 35 hội quán. Thành viên hội quán được thông tin về tình hình nông sản trong và ngoài nước, các

<sup>10</sup> Trong đó đàn heo là 74.730 con (trong đó số con ở thời điểm hiện tại là 51.034 con/106.882 con đạt 47,75 % so với chỉ tiêu kế hoạch quý III/2023), bò 21.747 (số con thời điểm hiện tại là 17.886 con/44.987 con đạt 39,76% so với chỉ tiêu kế hoạch quý III/2023), trâu 1.371 con (số con ở thời điểm hiện tại là 1.110 con/3.401 con đạt 32,64% so với chỉ tiêu kế hoạch quý III/2023). Đàn gia cầm 3.735.000 con (kể cả xuất bán), trong đó đàn gà là 572.000 con (số con thời điểm hiện tại là 313.000 con/2.073.690 con đạt 15,09% so với chỉ tiêu kế hoạch quý III/2023), đàn vịt 3.152.000 con (số con thời điểm hiện tại là 2.517.000 con/4.005.000 con đạt 62,85% so với chỉ tiêu kế hoạch quý III/2023).

<sup>11</sup> Thịt trâu có giá thành sản xuất bình quân đạt 95.592 đồng/kg, giá bán bình quân đạt 92.600 đồng/kg, lỗ 2.992 đồng/kg, so sánh cùng kỳ lợi nhuận bình quân giảm 7.402 đồng/kg; thịt bò có giá thành sản xuất bình quân đạt 96.634 đồng/kg, giá bán bình quân đạt 93.083 đồng/kg, lỗ 3.070 đồng/kg, so sánh lợi nhuận cùng kỳ giảm 2.350 đồng/kg; thịt heo có giá thành sản xuất bình quân đạt 53.995 đồng/kg, giá bán bình quân đạt 51.667 đồng/kg, lỗ 2.329 đồng/kg, so sánh lợi nhuận bình quân cùng kỳ giảm 5.503 đồng/kg; vịt có giá thành sản xuất bình quân đạt 49.803 đồng/kg, giá bán bình quân đạt 46.667 đồng/kg, lỗ 3.137 đồng/kg, so sánh cùng kỳ lợi nhuận bình quân 1.611 đồng/kg; thịt gà có giá thành sản xuất bình quân đạt 91.080 đồng/kg, giá bán bình quân đạt 71.500 đồng/kg, lỗ 19.580 đồng/kg, so sánh cùng kỳ lợi nhuận bình quân giảm 2.846 đồng/kg.

<sup>12</sup> Thủy sản khác: cá điêu hồng giá thành 36.272 đồng/kg (tăng 1.233 đồng/kg so với cùng kỳ) người nuôi lời trên 29 triệu đồng/bè 93 m<sup>3</sup>; tôm càng xanh thương phẩm giá thành 148.937 đồng/kg (tăng 22.145 đồng/kg so với cùng kỳ) người nuôi có lời khoảng 31 triệu đồng/ha; cá lóc giá thành 38.302 đồng/kg (tăng 4.545 đồng/kg so với cùng kỳ) người nuôi lời trên 1.133 triệu đồng/0,5ha; cá sặc rần giá thành sản xuất 54.996 đồng/kg (tăng 3.730 đồng/kg so với cùng kỳ) người nuôi lời trên 20 triệu đồng/ha; ếch giá thành 30.867 đồng/kg (tăng 2.057 đồng/kg so với cùng kỳ) người nuôi lời trên 9,9 triệu đồng/vèo 40m<sup>2</sup> (giá thành được tính theo giá bình quân trong tháng).

<sup>13</sup> Cụ thể: 14 ha cá tra bệnh xuất huyết, gan thận mù, ký sinh trùng, sung bóng hơi, vàng da, thối đuôi; 71 vèo Ếch bệnh xuất huyết, chướng hơi, đỏ đầu, ngoẹo cổ, đường ruột; Cá điêu hồng 06 bè, 1,2 ha bệnh xuất huyết, ký sinh trùng; Cá lóc, cá rô, cá sặc rần với 08 ha bệnh xuất huyết, ký sinh trùng, đen mình, đường ruột. Cần tiếp tục quan tâm hơn nữa công tác phát hiện sớm, để có hướng xử lý một cách có hiệu quả.

<sup>14</sup> Lũy kế từ đầu năm 2023, 86,6 ha cá tra bệnh xuất huyết, gan thận mù, môi trường, KST, vàng da, sung bóng hơi, thối đuôi; Điều hồng xuất hiện 17 bè, bệnh xuất huyết, KST, thối mang; Ếch 391 vèo/bè bệnh xuất huyết, gan thận mù, chướng hơi, ngoẹo cổ, đường ruột; Trên cá lóc, cá rô, cá sặc rần, cá trê ghi nhận 27,85 ha bệnh xuất huyết, ký sinh trùng, tuột nhớt, lở loét, đen mình.

<sup>15</sup> Long Thắng hội quán, huyện Lai Vung; Cường Thịnh hội quán, xã Phú Cường, huyện Tam Nông và An Hoà hội quán, huyện Tam Nông. Thành phố Hồng Ngự, 01 Hội quán chưa ra mắt: Phát Lợi hội quán, huyện Tháp Mười

mô hình khởi nghiệp, mô hình sản xuất nông nghiệp mới hiệu quả trên địa bàn Tỉnh. Các thành viên chia sẻ kinh nghiệm sản xuất theo hướng mới, kết nối doanh nghiệp với nông dân để liên kết sản xuất - tiêu thụ, hợp tác sản xuất theo hướng nông sản sạch, chất lượng, sản phẩm đạt tiêu chuẩn VietGAP đủ tiêu chuẩn vào các siêu thị và hướng đến xuất khẩu.

Trong 7 tháng đầu năm, có thêm 06 xã<sup>16</sup> được hội đồng thẩm định công nhận đạt chuẩn nông thôn mới đăng ký năm 2022, lũy kế có **109 xã** đạt chuẩn nông thôn mới (đạt 94,78%); có thêm 8 xã<sup>17</sup> đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, lũy kế có 18 xã<sup>18</sup> được công nhận xã đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao.

Triển khai Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP): Các ngành, địa phương phối hợp rà soát và tập trung hỗ trợ các chủ thể tiếp cận các chính sách, nâng cao chất lượng sản phẩm tiềm năng hướng đến đạt chuẩn OCOP. Lũy kế đến nay, có **357** sản phẩm được công nhận sản phẩm OCOP đạt 3 sao và 4 sao (trong đó có 275 sản phẩm đạt 3 sao và 81 sản phẩm đạt 4 sao, 01 sản phẩm đạt 5 sao là hạt Sen sấy của Công ty Nam Huy Đồng Tháp vừa được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn công bố quyết định và trao giấy chứng nhận sản phẩm đạt chuẩn OCOP 5 sao). Hiện có **03** sản phẩm OCOP tiềm năng đã hoàn thiện thủ tục, hồ sơ đề nghị hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp quốc gia xét công nhận sản phẩm OCOP đạt hạng 5 sao<sup>19</sup>.

## 2.2. Phát triển công nghiệp, thương mại - dịch vụ

Tình hình hoạt động sản xuất công nghiệp tiếp tục đà phục hồi và phát triển, chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 7/2023 tăng **3,8%** so với tháng trước, tăng **15,8%** so với tháng cùng kỳ. Tính chung 7 tháng đầu năm ước tăng **5,3%** so cùng kỳ. Trong tháng, hầu hết các sản phẩm công nghiệp chủ yếu của Tỉnh có sản lượng đều tăng khá so với tháng cùng kỳ năm 2022 và so với tháng 6/2023<sup>20</sup>. Lũy kế so cùng kỳ năm 2022, có sự tăng trưởng của **08** sản phẩm và có **04** sản phẩm có sản lượng giảm<sup>21</sup>. Chỉ số tiêu thụ tháng 7 so với tháng trước và tháng cùng kỳ tăng lần lượt **4%** và **0,8%**, lũy kế chỉ số tiêu thụ ngành công nghiệp chế biến, chế tạo 7 tháng đầu năm 2023, ước tăng **2,5%** so cùng kỳ. Chỉ số tồn kho tháng 7/2023 của ngành công

<sup>16</sup> Xã Tân Thành A, huyện Tân Hồng, Xã Long Khánh B; huyện Hồng Ngự; Xã An Long, Phú Hiệp, Phú Thành A huyện Tam Nông; Xã Phú Lợi, huyện Thanh Bình.

<sup>17</sup> Xã Mỹ An, xã Đốc Bình Kiều huyện Tháp Mười; Xã Tân Mỹ, xã Định An huyện Lập Vò; Xã An Nhơn, huyện Châu Thành; Xã Tân Hội, thành phố Hồng Ngự; Xã Tân Thành, huyện Lai Vung; Xã Mỹ Xương, huyện Cao Lãnh.

<sup>18</sup> 10 xã công nhận năm 2021 gồm: Xã Phú Cường, huyện Tam Nông; các xã: Mỹ Đông, Thanh Mỹ, huyện Tháp Mười; xã Bình Thạnh, huyện Cao Lãnh; các xã: Bình Thành, Định Yên, huyện Lập Vò; xã Tân Dương, huyện Lai Vung; xã Tân Nhuận Đông, huyện Châu Thành; các xã: Tịnh Thới, Tân Thuận Tây, thành phố Cao Lãnh. 8 xã được công nhận năm 2022 gồm Xã Mỹ An, xã Đốc Bình Kiều huyện Tháp Mười; Xã Tân Mỹ, xã Định An huyện Lập Vò; Xã An Nhơn, huyện Châu Thành; Xã Tân Hội, thành phố Hồng Ngự; Xã Tân Thành, huyện Lai Vung; Xã Mỹ Xương, huyện Cao Lãnh.

<sup>19</sup> Gồm sản phẩm mít sấy của Công ty TNHH MTV Nam Huy, Bánh phồng chay cao cấp hạt sen của Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Nguyên Hậu - huyện Châu Thành, xoài sấy dẻo của Công ty TNHH công nghệ thực phẩm Việt Đức - huyện Thanh Bình.

<sup>20</sup> So với tháng 6/2022: sản lượng các sản phẩm công nghiệp có mức tăng từ 1,2%-21,8%, tăng mạnh 21,8%; chỉ có thuốc lá có đầu lọc giảm 16,9%.

<sup>21</sup> (i) **04 sản phẩm giảm**: Cát khai thác giảm 65,3%; Miến, hủ tiếu, bánh tráng và các loại t.tự giảm 18,8%; Các bộ phận của giày dép bằng da giảm 3,4%; Bia giảm 16,9%. (ii) **08 sản phẩm tăng**: Gạo xay sát, lau bóng tăng 21,9%; Thức ăn thủy sản tăng 1,9%; Thuốc lá có đầu lọc tăng 148,1%; Áo quần các loại tăng 9,1%; Thuốc viên các loại tăng 48%; Cá phi lê đông lạnh tăng 11,1%; nước sản xuất tăng 6,2%, Bê tông tươi tăng 3,0%.

nghiệp chế biến, chế tạo so với tháng trước và tháng cùng kỳ tăng lần lượt **5,5%** và **16,1%**.

Trong tháng, giá cả các mặt hàng thiết yếu ổn định, nguồn cung hàng hoá đảm bảo nhu cầu tiêu dùng trong dân. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tháng 7/2023 ước đạt **10.583 tỷ đồng**, tăng 1,1% so với tháng trước và **tăng 13,9%** so với tháng cùng kỳ năm 2022; lũy kế 7 tháng ước đạt **73.789 tỷ đồng**, tăng 13,9% so với cùng kỳ năm 2022 và đạt 58,3% kế hoạch năm (*doanh thu vận tải và dịch vụ hỗ trợ vận tải ước tăng 16%, dịch vụ lưu trú ăn uống tăng 24,7%, du lịch lữ hành tăng 92,8%; các dịch vụ tiêu dùng khác tăng 14,8%*).

Xuất khẩu có tăng trưởng so với tháng trước, song tình hình xuất khẩu vẫn ghi nhận nhiều khó khăn. Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa (*không tính hàng hóa tạm nhập, tái xuất*) lũy kế đến cuối tháng 7/2023 ước đạt **653,6 triệu USD**, giảm **38,6%** so cùng kỳ năm 2022 và **đạt 42,3%** kế hoạch năm. Gạo đang có nhu cầu ở các thị trường nhập khẩu gạo lớn như: Philipines, Singapore...với kim ngạch tăng **58,8%** so cùng kỳ năm 2022, nhưng vẫn không đủ bù đắp mức giảm của các sản phẩm xuất khẩu chủ lực của Tỉnh tăng trưởng chậm hơn so cùng kỳ năm 2022 như: Thủy sản, sản phẩm may, bánh phồng tôm<sup>22</sup>.

Tổng kim ngạch nhập khẩu lũy kế đến cuối tháng 7/2023 ước đạt **383,6 triệu USD**, **giảm 23,2%** so cùng kỳ năm 2022, đạt **47,4%** so với mục tiêu kế hoạch năm; nhập khẩu xăng dầu các loại tăng **4,2%**; nguyên phụ liệu dệt may giảm **39,8%**, nguyên phụ liệu sản xuất tân dược tăng **90,6%** so cùng kỳ năm 2022.

Tổng lượt khách du lịch do các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch ước thực hiện tháng 7/2023 là 150.000 lượt khách, tăng 9,1% so với cùng kỳ năm 2022. Tổng thu du lịch ước thực hiện tháng 7/2023 là 80 tỷ đồng, tăng 12,16% so với cùng kỳ năm 2022.

### ***2.3. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, phát triển doanh nghiệp, thu hút đầu tư, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công phát triển kết cấu hạ tầng***

Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thực hiện chủ trương “đồng hành cùng doanh nghiệp. Ước 7 tháng đầu năm, có **380** doanh nghiệp thành mới với tổng vốn đầu tư là **2.060 tỷ đồng**, đạt 58,5% kế hoạch (*kế hoạch thành lập mới là 650 doanh nghiệp*); số doanh nghiệp tạm ngưng hoạt động là 235 doanh nghiệp; doanh nghiệp giải thể tự nguyện là 65 doanh nghiệp và tái hoạt động 87 doanh nghiệp. Tổng số doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn Tỉnh ước khoảng hơn **5.028 doanh nghiệp**.

Thu hút được **10 dự án** đầu tư, tổng vốn đăng ký là **6.319,5 tỷ đồng**, trong đó, có **03 dự án FDI**, tổng vốn đăng ký là **437 tỷ đồng**<sup>23</sup>. Đồng thời, ngày 20/7/2023,

<sup>22</sup> Thủy sản giảm 40,8%, sản phẩm may giảm 14,7%, bánh phồng tôm giảm 40,5%.

<sup>23</sup> Gồm: (1) Nhà máy chế biến thức ăn thủy sản Olam Global Agri Việt Nam tại Khu Công nghiệp Sa Đéc của Cty TNHH Olam Global Agri Việt Nam, vốn đăng ký đầu tư 350 tỷ đồng; (2) Dự án Go! Thanh Bình Công ty Cổ phần Bất động sản Việt - Nhật (45,54 tỷ đồng) và (3) Dự án Go! Hồng Ngự của Công ty Cổ phần Bất động sản Việt - Nhật (41,15 tỷ đồng).

Tỉnh tham dự lễ ký kết hợp đồng dự án Khu dân cư mới phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh<sup>24</sup>.

Tổng số vốn đầu tư công năm 2023 (kể cả vốn năm 2022 kéo dài chuyển sang) của Tỉnh là **6.210,950 tỷ đồng**<sup>25</sup>. Kết quả giải ngân đến ngày 17/7/2023 là: **3.129,172 tỷ đồng/6.210,950 tỷ đồng, đạt 50,38%, cao hơn 19,19% so với cùng kỳ (năm 2022, đạt 31,19%)** và **cao hơn 21,75% so với cả nước (theo Công văn số 6866/BTC-ĐT ngày 03/7/2023 của Bộ Tài chính về việc tình hình thanh toán vốn đầu tư nguồn NSNN lũy kế 5 tháng, ước thực hiện 6 tháng kế hoạch năm 2023, thì ước thanh toán đến ngày 30/6/2023 của cả nước là 28,63%)**<sup>26</sup>.

#### 2.4. Tài chính - tín dụng

Công tác quản lý, điều hành ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định. Ước thực hiện đến ngày 15/7/2023, thu ngân sách nhà nước trên địa bàn Tỉnh đạt **4.310 tỷ đồng, đạt 56,7% dự toán năm, (bằng 100% so với cùng kỳ năm 2022)**; chi cân đối sách địa phương đạt **8.851 tỷ đồng, đạt 67% dự toán năm, (tăng 1,4% so với cùng kỳ năm 2022)**.

Ước thực hiện đến ngày 31/7/2023: Huy động vốn đạt **66.394 tỷ đồng**, so với cuối năm 2022 tăng **4.774 tỷ đồng, tỷ lệ tăng 7,8%**, đạt **95,5% kế hoạch năm 2023**; dư nợ đạt **101.253 tỷ đồng**, so với cuối năm 2022 tăng **7.025 tỷ đồng, tỷ lệ tăng 7,5%**, đạt **94,3% kế hoạch năm 2023**; tỷ lệ nợ xấu/tổng dư nợ được kiểm soát dưới **2%**.

#### 3. Văn hóa - xã hội

Tổ chức thành công kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông, tổng số thí sinh đỗ tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2023 của Tỉnh là 15.155 thí sinh, đạt 99,35%. Trong đó, có 32/43 trường Trung học phổ thông có tỷ lệ đỗ tốt nghiệp là 100%.

Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn Tỉnh đã tuyển sinh và đào tạo được **9.478/15.000** học viên trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng, đạt **63,2%** kế hoạch năm.

Từ đầu năm đến ngày 15/7/2023, đã tổ chức được **21/28** phiên giao dịch việc làm, đạt **75%** kế hoạch, có **266** đơn vị doanh nghiệp tham dự với **6.716** lao động, học sinh tham dự. Lũy kế toàn Tỉnh có **19.378** lao động được giải quyết việc làm đạt **64,6%** so với chỉ tiêu kế hoạch năm, trong đó **1.085** lao động đã xuất cảnh đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng<sup>27</sup>, đạt **72,3%**.

<sup>24</sup> Khu dân cư mới phường Mỹ Phú của Liên danh Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Tây Bắc và Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Thái dương, tổng vốn đăng ký đầu tư 696 tỷ đồng.

<sup>25</sup> Bao gồm: Trong đó: **1.1. Kế hoạch vốn năm 2023: 6.003,072 tỷ đồng**. Đến nay, đã phân bổ chi tiết: **5.991,862 tỷ đồng, đạt 99,81%** so với kế hoạch; Số vốn còn lại đang rà soát phân bổ đợt 2: **11,210 tỷ đồng, chiếm 0,19%** (Hiện nay, đã được HĐND Tỉnh thông qua và Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ tham mưu UBND Tỉnh phân khai chi tiết cho các đơn vị liên quan chậm nhất đến ngày 21/7/2023); **1.2. Kế hoạch vốn năm 2022 kéo dài chuyển sang: 207,878 tỷ đồng**.

<sup>26</sup> Trong đó: **2.1. Giải ngân kế hoạch vốn năm 2023: 3.089,671 tỷ đồng/6.003,072 tỷ đồng, đạt 51,47%** và **đạt 54,63%** so với kế hoạch vốn do TTCP giao; **2.2. Giải ngân kế hoạch vốn năm 2022 chuyển sang: 39,502 tỷ đồng/207,878 tỷ đồng, đạt 19%**.

<sup>27</sup> Thị trường lao động đến làm việc gồm: Nhật bản 872; Hàn Quốc 207 (190 lao động thời vụ); Đài Loan 06.

Quan tâm thực hiện kịp thời các chính sách cho người có công, các đối tượng bảo trợ xã hội. Trong tháng, điều chỉnh tăng, giảm và trợ cấp mai táng phí người có công với cách mạng **224** trường hợp; tổ chức các hoạt động kỷ niệm 76 năm ngày Thương binh liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2023), hướng dẫn huyện, thành phố tổ chức thăm và tặng quà Chủ tịch nước và của Tỉnh cho các đối tượng chính sách; chuẩn bị các điều kiện tiếp nhận, cải táng hài cốt liệt sĩ quân tình nguyện và chuyên gia Việt Nam hy sinh qua các thời kỳ trên địa bàn Vương quốc Campuchia vào Nghĩa trang liệt sĩ Tam Nông và chuẩn bị kế hoạch đón tiếp thân nhân liệt sĩ đến viếng Nghĩa trang liệt sĩ.

Bệnh tay chân miệng được kiểm soát tốt<sup>28</sup>. Một số bệnh có số ca mắc tăng so kỳ năm 2022<sup>29</sup>. Trong tháng không ghi nhận vụ ngộ độc thực phẩm. Công tác truyền thông sức khỏe thực hiện đa dạng nội dung trên báo và Đài Phát thanh truyền hình.

Trong tháng, cử 16 lượt huấn luyện viên và 108 lượt vận động viên tham gia 10 giải toàn quốc, mở rộng, đạt 22 HCV, 20 HCB và 28 HCD. Thành tích nổi bật: Đội Cờ vua tham dự giải Vô địch Cờ vua nam, nữ các nhóm tuổi trẻ Đông Nam Á năm 2023 tại Bangkok, Thái Lan, đạt 05 HCV, 01 HCB. Đội Xe đạp tham dự giải Vô địch Xe đạp đường trường châu Á tại Thái Lan, đạt 02 HCV. Đội Karate tham dự giải Vô địch trẻ Karate quốc gia lần XXIX năm 2023 đạt 06 HCV, 06 HCB, 19 HCD. Vận động viên Đồng Tháp thành viên Đội tuyển cầu mây nữ Việt Nam - Trần Thị Ngọc Yến và Lê Thị Tú Trinh đã xuất sắc đạt 01 HCV, 01 HCB và 01 HCD. Qua đó, góp công vào thành tích chung của đội tuyển Cầu mây Việt Nam tại giải Vô địch Thế giới lần thứ 36 tại Thái Lan. Đội Bóng đá U13 tham dự thi đấu Vòng chung kết giải Bóng đá Thiếu niên (U13) toàn quốc Yamaha cup 2023 đạt kết quả tốt, tiếp tục thi đấu vòng tứ kết.

#### **4. Cải cách hành chính, xây dựng chính quyền, quốc phòng - an ninh và đối ngoại**

Công tác cải cách hành chính, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, lãng phí được Tỉnh quan tâm chỉ đạo thường xuyên. Ban hành Phương án thực hiện điều tra xã hội học đo lường sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với việc cung ứng dịch vụ hành chính công của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp năm 2023 (SIPAS 2023). Phát huy hiệu quả hoạt động Tổng đài

<sup>28</sup> (i). **Tay chân miệng** trong tháng mắc **447** ca so với thời điểm 31/5/2023 (213 ca) tăng 110% (tăng 234 ca), ghi nhận trường hợp tử vong (Thông tin ca tử vong: Nam SN 2022. Địa chỉ: xã Long Thuận, huyện Hồng Ngự, Đồng Tháp. Ngày khởi phát: 13/06/2023; Ngày nhập viện: 16/6/2023; Ngày tử vong: 19/6/2023; Chẩn đoán tử vong: Tay chân miệng độ 3 (chưa nhận giấy ra viện); Nơi điều trị: BV Đa khoa khu vực Châu Đốc). Tổng số ca mắc TCM sau khi **thu thập đầy đủ và điều chỉnh số liệu cộng dồn đến ngày 30/6/2023 là 1.143 ca so với cùng kỳ năm 2022 (1.653 ca), giảm 30,9% (giảm 510 ca)**. TCM cộng dồn đến cuối tháng 6/2023 ghi nhận 01 trường hợp tử vong so cùng kỳ năm 2022 không ghi nhận trường hợp tử vong. (ii) **Sốt xuất huyết** Sốt xuất huyết trong tháng mắc **210** ca, tăng 3% (tăng 06 ca) so với thời điểm 31/5/2023 (204 ca), ghi nhận 01 trường hợp tử vong (Thông tin ca tử vong: Nam SN 2012. Địa chỉ: xã Long Khánh A, huyện Hồng Ngự, Đồng Tháp. Ngày khởi phát: 16/06/2023; Ngày nhập viện: 18/06/2023; Ngày tử vong: 20/06/2023; Chẩn đoán tử vong: sốt xuất huyết Dengue nặng, kéo dài và gây tổn thương đa cơ quan, cùng với nhiễm trùng huyết; Nơi điều trị: Bệnh Viện Nhi Đồng TPHCM). Tổng số ca mắc SXH sau **thu thập đầy đủ và điều chỉnh số liệu cộng dồn đến ngày 30/6/2023 là 1.589 ca so với cùng kỳ năm 2022 (4.262 ca) giảm 62,7% (giảm 2.673 ca)**. SXH đến cuối tháng 6/2023 ghi nhận trường hợp tử vong so với cùng kỳ năm 2022 có **07 trường hợp tử vong**.

<sup>29</sup> Như: Lao phổi, Ly trực trùng, Thủy đậu, Tiêu chảy, Viêm gan virus B, Viêm gan virus C, Viêm gan virus khác, Viêm não virus khác.



Thông tin dịch vụ công 1022 Tỉnh tiếp nhận và xử lý hỏi đáp thông tin kịp thời, đạt tỷ lệ **trên 99%** trong tháng 7/2023<sup>30</sup>. Hoạt động Trung tâm Hành chính công tiếp tục duy trì hiệu quả, số hồ sơ được xem xét, giải quyết đúng và trước hạn đạt 100%.

Tình hình an ninh chính trị trật tự và an toàn xã hội được giữ vững ổn định. Trong tháng 7/2023, toàn Tỉnh tai nạn giao thông đường bộ đã xảy ra 06 vụ, làm chết 05 người, 05 người bị thương, thiệt hại tài sản khoảng 10 triệu đồng (*so với liền kề tăng 02 vụ, tăng 01 người chết, tăng 04 người bị thương; so với cùng kỳ năm 2022 tăng 01 vụ, không tăng giảm số người chết, tăng 05 người bị thương*); tai nạn giao thông đường thủy không xảy ra (*so với liền kề và cùng kỳ năm 2022 không tăng giảm*). Cháy không xảy ra (*giảm 01 vụ*).

## II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

### 1. Ưu điểm

- Các ngành, các cấp tăng tốc triển khai các nhiệm vụ đầu năm, tăng cường dự báo, chủ động trong điều hành phù hợp với bối cảnh, tình hình mới. Các tác động của chính sách, giải pháp phục hồi kinh tế - xã hội ngày càng mạnh mẽ hơn. Tình hình kinh tế - xã hội 7 tháng đầu năm 2023 tiếp tục chuyển biến tích cực, khởi sắc, phục hồi và phát triển trên hầu hết lĩnh vực, dịch bệnh COVID-19 tiếp tục được kiểm soát tốt.

- Lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, nông thôn, xu hướng chuyển đổi diện tích canh tác lúa kém hiệu quả sang trồng cây ăn trái có giá trị kinh tế cao tiếp tục lan rộng, truy xuất nguồn gốc được quan tâm thực hiện đáp ứng yêu cầu thị trường tiêu thụ trong nước và xuất khẩu. Tình hình tiêu thụ nông sản, thủy sản ổn định, chăn nuôi phục hồi đã duy trì mức tăng trưởng khá, hầu hết người sản xuất đều có lợi nhuận mặc dù giá bán có xu hướng giảm làm người sản xuất có lợi nhuận cũng giảm theo.

- Nhiều tín hiệu khả quan đến từ sản xuất công nghiệp, thương mại và dịch vụ du lịch tiếp tục tăng. Môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, năng lực sản xuất công nghiệp gia tăng tạo ra nguồn cung hàng hoá và nguyên liệu khá dồi dào đáp ứng nhu cầu thị trường. Việc triển khai kịp thời các chính sách hỗ trợ lãi suất tín dụng, miễn giảm thuế, hỗ trợ thuê nhà cho người lao động... từ chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội đã giúp cho các hoạt động sản xuất, kinh doanh chuyển biến tích cực, khởi sắc.

- Chất lượng giáo dục các cấp học cơ bản được bảo đảm, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông đạt khá. Các chỉ tiêu văn hoá, xã hội, môi trường được chú trọng thực hiện, đạt kết quả tốt, nhất là xuất khẩu lao động tiếp tục chuyển biến tốt.

<sup>30</sup> Trong 7 tháng, Trung tâm tiếp nhận **50.769** hồ sơ TTHC; đã giải quyết đúng và trước hạn **48.368** hồ sơ, có **01** hồ sơ trễ hạn; hiện nay còn **2.400** hồ sơ chưa đến hạn, đang được xem xét, giải quyết. Tổng đài 1022 đã tiếp nhận và lập **2.283** phiếu xử lý ý kiến, phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân, đã xử lý **2.278** ý kiến, đạt **99,78%**. Các yêu cầu đều được Điện thoại viên tiếp nhận và lập phiếu xử lý kịp thời. Riêng trong tháng 7, Trung tâm tiếp nhận **9.164** hồ sơ TTHC; đã giải quyết đúng và trước hạn **6.764** hồ sơ, đạt tỷ lệ **100%**; không có hồ sơ giải quyết trễ hạn; hiện nay, còn **2.400** hồ sơ chưa đến hạn, đang được xem xét, giải quyết. Tổng đài Thông tin dịch vụ công 1022 tiếp nhận và lập **329** phiếu xử lý ý kiến, phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân, đã giải quyết **324** phiếu, đạt 98,48%, còn **05** phiếu đang chuyển các cơ quan, đơn vị, địa phương giải quyết.

- Các chính sách an sinh xã hội, chăm lo người có công và các đối tượng chính sách được quan tâm thực hiện, đời sống vật chất, tinh thần của người dân từng bước khôi phục và nâng lên, số người được giải quyết việc làm gia tăng.

- Công tác cải cách thủ tục hành chính được đẩy mạnh, môi trường đầu tư kinh doanh, năng lực cạnh tranh được cải thiện, vai trò kiến tạo của Nhà nước được thể hiện rõ nét qua các chủ trương, chính sách hỗ trợ phục hồi và phát triển sản xuất, kinh doanh, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp. Đầu tư khu vực tư nhân chuyển biến mạnh mẽ về quy mô dự án.

- An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. An ninh biên giới tiếp tục được giữ vững. Hoạt động đối ngoại được mở rộng.

## **2. Hạn chế, khó khăn**

- So với cùng kỳ giá thành tất cả các loại nông sản, thủy sản và sản phẩm chăn nuôi đều tăng, nguyên nhân tăng là do chi phí đầu vào như thuốc, hóa chất, phân bón, thức ăn, con giống tăng và thời gian nuôi kéo dài. Dự kiến sản lượng thủy sản thu hoạch trong tháng 8 khoảng 44.200 tấn, đối với cá tra do tình hình xuất khẩu vẫn còn khó khăn nên tình hình tiêu thụ cá tra tiếp tục chậm với sản lượng thu hoạch khoảng 33.000/44.200 tấn.

- Tiêu thụ các sản phẩm chăn nuôi: Thịt, trứng không có tồn đọng sản phẩm, song khó liên kết giữa người dân sản xuất với doanh nghiệp tiêu thụ, lý do: Nuôi nhỏ lẻ và chưa có hình thành hợp tác xã chăn nuôi.

- Sản xuất công nghiệp, thương mại, dịch vụ được phục hồi nhưng một số sản phẩm vẫn giảm và đạt thấp so kế hoạch năm 2023 như miến, hủ tiếu, bánh tráng và các loại tương tự; các bộ phận của giày dép bằng da, bia, nhất là cát khai thác giảm rất nhiều so cùng kỳ năm 2022.

- Hoạt động xuất khẩu 7 tháng đầu năm 2023 sụt giảm nhiều so cùng kỳ năm 2022 nhất là bánh phồng tôm, may mặc, da giày.

- Số doanh nghiệp gia nhập thị trường giảm (số doanh nghiệp thành lập mới giảm 96 doanh nghiệp, số doanh nghiệp hoạt động trở lại giảm 50 doanh nghiệp), trong khi số doanh nghiệp rời khỏi thị trường tăng (giải thể tự nguyện tăng 15 doanh nghiệp, tạm ngưng hoạt động tăng 18 doanh nghiệp so cùng kỳ).

- Kết quả giải ngân vốn đầu tư công cao hơn so với cùng kỳ các năm, nhưng nhìn chung vẫn chưa cao, còn một số công trình triển khai chậm, nhất là một số dự án thuộc chương trình mục tiêu quốc gia. Công tác phân khai kế hoạch vốn đầu tư công chưa đạt mục tiêu 100%.

- Công tác phối hợp với giữa các ngành, đơn vị hiệu quả chưa cao, chưa đáp ứng được tiến độ giải ngân các dự án, đa số các công trình trọng điểm đến thời điểm hiện nay đều vướng giải phóng mặt bằng, đặc biệt còn tình trạng kéo dài nhiều năm ảnh hưởng lớn đến tiến độ thi công, giải ngân các dự án, trong đó có Dự án ĐT847.

- Tình hình cung ứng cát san lấp trên địa bàn Tỉnh chưa đảm bảo nhu cầu xây dựng các công trình và giá vật liệu xây dựng tăng gây khó khăn cho nhà thầu thi công, ảnh hưởng lớn đến tiến độ giải ngân các công trình, dự án.

- Tình hình tai nạn giao thông có chiều hướng tăng.

### **III. CÔNG TÁC QUẢN LÝ, CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH; KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC CỦA CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ VÀ CÁC NHIỆM VỤ CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ, PHÓ THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ GIAO**

#### **1. Công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành**

UBND Tỉnh đã khẩn trương tổ chức quán triệt, xây dựng và ban hành các Chương trình, Kế hoạch triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối đổi mới của Đảng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy và Hội đồng nhân dân Tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội năm 2023. Chỉ đạo, điều hành theo phương châm hành động của Chính phủ đề ra trong năm 2023: ***“Đoàn kết, kỷ cương - Bản lĩnh, linh hoạt - Đổi mới, sáng tạo - Kịp thời, hiệu quả”***.

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023, Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh năm 2023 và Nghị quyết Hội đồng nhân dân Tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội năm 2023, UBND Tỉnh đã cụ thể hóa bằng Chương trình hành động (*tại Quyết định số 13/QĐ-UBND-HC ngày 05/01/2023*), tập trung triển khai **11** nhiệm vụ và giải pháp, **163** nhiệm vụ cụ thể và kịch bản tăng trưởng hằng quý, đánh giá tình hình kinh tế - xã hội hằng tháng, chỉ đạo, đôn đốc thực hiện các chương trình, đề án trọng tâm.

Đồng thời, tiếp tục tích cực triển khai thực hiện các giải pháp phục hồi và phát triển kinh tế theo Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2023 của Chính phủ và các giải pháp của Chính phủ ban hành các giải pháp phục hồi và phát triển các ngành, lĩnh vực. Thực hiện dự báo, theo dõi, bám sát tình hình, diễn biến trong và ngoài nước có liên quan tới các lĩnh vực chỉ đạo, điều hành để chủ động xử lý, giải quyết. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra từ đầu năm 2023. Sâu sát tuyến cơ sở, giải quyết kiến nghị của các địa phương.

Trong hoạt động, UBND Tỉnh chấp hành nghiêm túc sự lãnh đạo, chỉ đạo của Chính phủ, Tỉnh ủy; thực hiện kịp thời, có hiệu quả các nghị quyết của Hội đồng nhân dân Tỉnh; ban hành Chương trình công tác của UBND Tỉnh năm 2023 (*Quyết định số 48/QĐ-UBND-HC ngày 10/01/2023*), phân công trách nhiệm cụ thể cho

người đứng đầu các cơ quan chuyên môn thuộc UBND Tỉnh. Chỉ đạo tổ chức sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Tỉnh và các Nghị quyết, Kết luận chuyên đề của Tỉnh uỷ. Tổ chức 04 đoàn kiểm tra công tác triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tại 12 huyện, thành phố, kịp thời đôn đốc, tháo gỡ khó khăn trong triển khai nhiệm vụ đầu năm. Tiếp và làm việc Đoàn công tác của Chính phủ (*Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm trưởng Đoàn*) về tình hình sản xuất kinh doanh, đầu tư công, xây dựng hạ tầng và xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

## **2. Kết quả thực hiện Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ giao**

Thực hiện Quy chế theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao theo Quyết định số 42/2014/QĐ-TTg ngày 27/7/2014 của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh Đồng Tháp đã phân công Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao. Tính từ ngày 01/01/2023 đến ngày 25/7/2023, UBND tỉnh Đồng Tháp được giao 137 nhiệm vụ, trong đó, đã hoàn thành đúng hạn 78 nhiệm vụ, còn 59 nhiệm vụ chưa đến hạn báo cáo, không có nhiệm vụ trễ hạn. UBND tỉnh Đồng Tháp không có nhiệm vụ được giao tại Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

## **IV. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THÁNG 8 NĂM 2023**

Tỉnh Đồng Tháp tiếp tục chỉ đạo tăng tốc phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, đẩy nhanh thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra đầu năm, phấn đấu đạt mục tiêu tăng trưởng kinh tế cả năm 2023 (*đạt 7,5% trở lên*). Theo đó, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện **12** nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

**1.** Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, ưu tiên giải quyết khó khăn, vướng mắc trong cung ứng thiết bị, vật tư y tế, đảm bảo cho công tác khám chữa bệnh cho Nhân dân, tập trung đẩy nhanh tiến độ 04 dự án được hỗ trợ từ Chương trình phục hồi. Chuẩn bị tốt các điều kiện để tham mưu tổ chức đánh giá giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ Tỉnh khóa XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính, tổ chức kiểm tra công tác cải cách hành chính tại các huyện, thành phố; sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

**2.** Chú trọng dự báo, theo dõi, bám sát, nắm chắc tình hình, diễn biến trong và ngoài nước có liên quan tới các lĩnh vực chỉ đạo, điều hành để chủ động xử lý, giải quyết. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các nhiệm

vụ, giải pháp đề ra từ đầu năm 2023. Sâu sát tuyến cơ sở, giải quyết kiến nghị của các địa phương. Thực hiện nghiêm Công điện số 280/CĐ-TTg ngày 19/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc, kiên quyết khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy công việc nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành.

**3.** Tiếp tục theo dõi tình hình lúa Hè Thu 2023, Thu Đông 2023 các yếu tố thời tiết, khí tượng thủy văn, diễn biến sâu bệnh hại và thực hiện tốt công tác dự tính, dự báo, tham mưu chỉ đạo quản lý kịp thời, hiệu quả. Theo dõi và hướng dẫn các địa phương thực hiện tiểu dự án 1, dự án 3 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững. Kiểm tra tiến độ thực hiện Chương trình nông thôn mới của các xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới trong năm 2023; phát động cuộc thi xây dựng tuyến đường kiểu mẫu năm 2023. Tiếp tục hỗ trợ phát triển các sản phẩm OCOP; tăng tốc thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới. Chủ động chuẩn bị tốt các điều kiện thực hiện tốt công tác phòng, chống sạt lở trong mùa mưa bão và các diễn biến thời tiết bất thường. Quản lý chặt chẽ công tác truy xuất nguồn gốc và mã số vùng trồng theo đúng quy định để đảm bảo chất lượng các nông sản đáp ứng cho thị trường xuất khẩu. Hỗ trợ 03 huyện hoàn thành các tiêu chí chưa đạt phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới trong năm 2023 (huyện Lai Vung, Lấp Vò và Châu Thành).

**4.** Tập trung triển khai các giải pháp tái cơ cấu ngành công nghiệp. Tiếp tục đồng hành cùng doanh nghiệp; thường xuyên đối thoại, tập trung tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp; hỗ trợ hộ kinh doanh, doanh nghiệp, hợp tác xã kết nối tiêu thụ, tiếp cận vốn, ứng dụng thương mại điện tử, tham gia các chương trình đổi mới công nghệ, đầu tư máy móc thiết bị, đổi mới quy trình sản xuất. Tập trung tháo gỡ khó khăn cho các dự án công nghiệp trọng điểm, có vai trò quan trọng, đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án đầu tư để sớm hoàn thành và đưa vào hoạt động trong năm 2023.

**5.** Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh toàn diện trên các lĩnh vực. Khẩn trương khắc phục điểm yếu, tồn tại và tập trung triển khai các giải pháp cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI), chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), chỉ số hiệu quả Quản trị và Hành chính chính công cấp Tỉnh (PAPI) năm 2023. Tăng cường xúc tiến, kêu gọi đầu tư và đẩy nhanh tiến độ thực hiện các cam kết đầu tư, sâu sát tháo gỡ khó khăn cho nhà đầu tư. Triển khai nhanh các biên bản ghi nhớ tại các Hội nghị xúc tiến đầu tư giữa Tỉnh với các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, hội quán. Đẩy nhanh tiến độ thành lập Trung tâm Hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo Tỉnh.

**6.** Quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, nuôi dưỡng nguồn thu, thu đúng, đủ, chi ngân sách tiết kiệm, tập trung chi cho những nhiệm vụ trọng tâm trọng điểm, hạn chế phát sinh các khoản chi chưa thật cần thiết. Khẩn trương hoàn thành thủ tục đầu tư các dự án dự kiến khởi công mới trong năm 2023, thúc đẩy giải ngân, tập trung các dự án trọng điểm. Cung ứng đủ cát cho các dự án, công trình trọng điểm,

không để bị động. Khẩn trương hoàn thiện Quy hoạch tỉnh Đồng Tháp thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, sớm trình phê duyệt theo quy định, song song đó chuẩn bị các công việc để triển khai ngay khi quy hoạch được phê duyệt.

Đẩy nhanh tiến độ giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025, vốn đầu tư thuộc chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, công trình sử dụng vốn ODA, vốn vay nước ngoài, nhất là các dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia, bảo đảm giải ngân hết số vốn được giao. Khắc phục kịp thời, hiệu quả những yếu kém trong giải ngân vốn đầu tư công để phân đầu tỷ lệ giải ngân chung toàn Tỉnh cả năm đạt 100%.

Tiếp tục phối hợp theo dõi tiến độ triển khai, thực hiện dự án Cao tốc An Hữu - Cao Lãnh giai đoạn 1 (dự án thành phần 1), theo dõi tiến độ và quản lý chất lượng dự án: Đường ĐT.857 và Dự án QL30 giai đoạn 3. Tiếp tục triển khai thi công các công trình thuộc danh mục vốn bảo trì đường bộ năm 2023. Giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng các dự án, công trình đang triển khai thi công.

**7.** Triển khai kế hoạch năm học 2023 - 2024 bảo đảm khung chương trình và chất lượng; bố trí cán bộ quản lý và giáo viên đảm bảo cho việc dạy học ở các cơ sở giáo dục; tiếp tục rà soát, sắp xếp các cơ sở giáo dục công lập phù hợp với điều kiện thực tế. Tiếp tục thực hiện Đề án Chuyển đổi số ngành Giáo dục. Theo dõi chặt chẽ thị trường lao động, tăng cường kết nối cung cầu lao động; triển khai các hoạt động hỗ trợ, đào tạo nghề, kết nối với doanh nghiệp để giới thiệu việc làm, khuyến khích người dân tham gia chương trình đi làm việc ở nước ngoài có thời hạn theo hợp đồng; giải quyết việc thực hiện các chính sách hỗ trợ cho người lao động đi xuất khẩu.

**8.** Quan tâm nâng cao chất lượng công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân, chất lượng dân số. Tuyên truyền và vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội. Bảo đảm thực hiện chính sách an sinh xã hội, chính sách với người có công; chú trọng chăm lo, hỗ trợ cho các đối tượng cơ nhỡ, yếu thế. Chủ động nắm bắt tình hình tranh chấp lao động để có giải pháp hỗ trợ xử lý kịp thời, hiệu quả, bảo vệ quyền lợi chính đáng, hợp pháp của người lao động. thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các chính sách giảm nghèo.

**9.** Tổ chức các hoạt động kỷ niệm 78 năm Cách mạng tháng Tám thành công (19/8/1945 - 19/8/2023) và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2023). Phát huy phong trào thể dục, thể thao trong cộng đồng, trường học. Cùng cố và cải tiến chất lượng dịch vụ du lịch tại các khu, điểm du lịch trọng điểm, gắn với hỗ trợ khôi phục và phát triển du lịch cộng đồng. Chuẩn bị tốt các điều kiện để tổ chức thành công Festival Hoa - Kiêng Sa Đéc lần I năm 2023 với chủ đề “Tình đất - Tình hoa”.

**10.** Tăng cường công tác quản lý khai thác, sử dụng hợp lý tài nguyên, khoáng sản. Thúc đẩy triển khai các mô hình thu gom rác thải ở khu vực nông

thôn, tăng cường bảo vệ môi trường ở các khu, cụm công nghiệp, cơ sở y tế và trong sản xuất nông nghiệp. Triển khai nhanh các dự án xử lý chất thải rắn. Chủ động triển khai đồng bộ các giải pháp phòng, chống cháy rừng trong thời kỳ khô hạn, thích ứng với biến đổi khí hậu.

**11.** Đấu tranh phòng, chống tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, nhất là liên quan tới công tác phòng, chống dịch, giá cả nguyên vật liệu, xăng dầu. Giải quyết kịp thời, dứt điểm, đúng quy định các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền ngay từ mới phát sinh, không để trở thành điểm nóng ngay tại cơ sở; tăng cường trao đổi, phối hợp giữa các cơ quan và địa phương, tạo sự thống nhất trong quá trình giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là các vụ việc đông người, phức tạp, kéo dài.

**12.** Nắm chắc tình hình, triển khai đồng bộ các chủ trương, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh. Bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn; tăng cường tuần tra, kiểm soát đảm bảo trật tự an toàn giao thông, phòng ngừa cháy nổ, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Mở đợt cao điểm tấn công tội phạm và bảo đảm trật tự an toàn giao thông trong dịp lễ lớn. Tiếp tục quán triệt, nghiêm túc triển khai các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và kế hoạch của các Ban Chỉ đạo 138, 389 quốc gia trong công tác phòng, chống tội phạm, buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Tăng cường công tác đối ngoại, chú trọng bảo đảm an ninh khu vực biên giới.

Trên đây là báo cáo Tình hình kinh tế - xã hội tháng 7 và 7 tháng đầu năm 2023 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. Kính báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ./.

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng Chính phủ (b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (b/c);
- VPCP, Bộ KH&ĐT (b/c);
- TT/TU, TT/HĐND Tỉnh (b/c);
- CT và các PCT UBND Tỉnh;
- Các cơ quan, ban Đảng Tỉnh;
- MTTQ và các Đoàn thể Tỉnh;
- Các sở, ban, ngành Tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- LĐVP UBND Tỉnh;
- Các phòng, đơn vị thuộc Văn phòng;
- Lưu: VT, TH (Sang).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Phạm Thiện Nghĩa**